

LUYỆN ĐỀ 2020 – HOÁ HỌC – Thầy LÊ PHẠM THÀNH – ĐỀ SỐ 31

(Nhóm dành riêng cho 2K2: <https://www.facebook.com/groups/DucMinhOff2K2>)

Cho biết nguyên tử khối (theo đvC) của các nguyên tố:

$H = 1$; $Li = 7$; $C = 12$; $N = 14$; $O = 16$; $Na = 23$; $Mg = 24$; $Al = 27$; $P = 31$; $S = 32$; $Cl = 35,5$; $K = 39$;
 $Ca = 40$; $Cr = 52$; $Fe = 56$; $Ni = 59$; $Cu = 64$; $Zn = 65$; $Rb = 85,5$; $Ag = 108$; $Cs = 133$; $Ba = 137$.

Câu 41: Đun nóng etyl axetat với dung dịch kiềm thu được ancol là

- A. propan-1-ol. B. butan-1-ol. C. metanol. D. etanol.

Câu 42: Thí nghiệm nào sau đây **không** sinh ra kết tủa?

- A. Cho dung dịch NaCl vào dung dịch $AgNO_3$. B. Cho bột Fe vào dung dịch $FeCl_3$ dư.
C. Cho dung dịch NaOH vào dung dịch $Mg(NO_3)_2$. D. Cho Na vào dung dịch $CuSO_4$.

Câu 43: Cho các polime sau: polietilen, tơ nitron, tơ nilon-6, cao su buna. Số polime được điều chế bằng phản ứng trùng hợp là

- A. 1. B. 2. C. 4. D. 3.

Câu 44: Công thức phân tử của natri hiđroxit là

- A. Na_2O_2 . B. NaOH. C. Na_2O . D. NaCl.

Câu 45: Phát biểu nào sau đây **sai**?

- A. Các amino axit là chất rắn ở điều kiện thường. B. Metylamin tan nhiều trong nước.
C. Anilin tác dụng với nước brom tạo kết tủa vàng. D. Phân tử tripeptit mạch hở có hai liên kết peptit.

Câu 46: Chất X là nguyên liệu để làm bánh kẹo, nước giải khát trong công nghiệp thực phẩm. Trong kỹ thuật tráng gương, chất X được thủy phân thành chất Y (có nhiều trong quả nho chín). Chất X và chất Y lần lượt là

- A. tinh bột và saccarozơ. B. tinh bột và glucozơ. C. saccarozơ và glucozơ. D. tinh bột và xenlulozơ.

Câu 47: Muối nào sau đây dễ bị nhiệt phân?

- A. Na_2CO_3 . B. KCl. C. KBr. D. $NaHCO_3$.

Câu 48: Thủy phân hoàn toàn phenyl axetat có công thức $CH_3COOC_6H_5$ trong dung dịch NaOH dư, thu được natri axetat và

- A. C_6H_5ONa . B. C_6H_5OH . C. CH_3COOH . D. C_6H_5COONa .

Câu 49: Sắt **không** tác dụng với dung dịch nào sau đây?

- A. HNO_3 loãng. B. H_2SO_4 đặc, nguội. C. $CuSO_4$. D. HCl.

Câu 50: Chất nào sau đây tạo màu xanh tím với I_2 ở nhiệt độ thường?

- A. Xenlulozơ. B. Saccarozơ. C. Hồ tinh bột. D. Glucozơ.

Câu 51: Cho 15,06 gam hỗn hợp X gồm Al và Al_2O_3 vào lượng dư dung dịch NaOH, thu được 6,048 lít H_2 (đktc). Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn. Phần trăm khối lượng của Al_2O_3 trong X là

- A. 48,41%. B. 51,59%. C. 32,27%. D. 67,73%.

Câu 52: Nhiệt phân hoàn toàn muối nào sau đây thu được oxit kim loại?

- A. KNO_3 . B. $Cu(NO_3)_2$. C. $NaNO_3$. D. $AgNO_3$.

Câu 53: Kim loại nào sau đây là kim loại kiềm thổ?

- A. Na. B. Al. C. Ca. D. K.

Câu 54: Chất nào sau đây **không** cộng H_2 (xúc tác Ni, đun nóng)?

- A. Axetilen. B. Benzen. C. Metan. D. Etilen.

Câu 55: Chất nào sau đây **không** tan trong dung dịch NaOH dư?

- A. $NaHCO_3$. B. $Mg(OH)_2$. C. Al_2O_3 . D. Al.

Câu 56: Vôi sống được sản xuất bằng cách nung đá vôi, vỏ sò, ốc. Vôi sống có thành phần chính là

- A. $CaSO_4$. B. $CaCO_3$. C. $Ca(OH)_2$. D. CaO.

Câu 57: Poli(vinyl clorua) được điều chế bằng phản ứng trùng hợp chất nào sau đây?

- A. $\text{CH}_2=\text{CHCN}$. B. $\text{CH}_2=\text{CCl}_2$. C. $\text{CH}_2=\text{CH-Cl}$. D. $\text{CF}_2=\text{CH}_2$.

Câu 58: Phèn chua có công thức là

- A. $\text{Li}_2\text{SO}_4 \cdot \text{Al}_2(\text{SO}_4)_3 \cdot 24\text{H}_2\text{O}$. B. $\text{Li}_2\text{SO}_4 \cdot \text{Cr}_2(\text{SO}_4)_3 \cdot 24\text{H}_2\text{O}$.
C. $\text{K}_2\text{SO}_4 \cdot \text{Cr}_2(\text{SO}_4)_3 \cdot 24\text{H}_2\text{O}$. D. $\text{K}_2\text{SO}_4 \cdot \text{Al}_2(\text{SO}_4)_3 \cdot 24\text{H}_2\text{O}$.

Câu 59: Cho m gam bột Zn tác dụng với lượng dư dung dịch H_2SO_4 loãng, thu được 3,36 lít khí H_2 (đktc). Giá trị của m là

- A. 6,50. B. 9,75. C. 4,88. D. 13,00.

Câu 60: Chất nào sau đây dùng để khử độc thủy ngân khi bị rò rỉ trong phòng thí nghiệm?

- A. Bột sắt. B. Nước. C. Bột lưu huỳnh. D. Bột than.

Câu 61: Fe_2O_3 là thành phần chính của quặng

- A. hematit. B. xiđerit. C. pirit. D. manhetit.

Câu 62: Đun cách thủy hỗn hợp gồm 1 ml ancol etylic và 1 ml axit axetic (có H_2SO_4 đặc làm xúc tác). Để nguội, sau đó pha loãng hỗn hợp bằng một lượng lớn nước cất, chất lỏng tách thành hai lớp, lớp trên chứa chất X có mùi thơm nhẹ. Chất X là

- A. $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$. B. CH_3COOH . C. $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$. D. $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOCH}_3$.

Câu 63: Fe_2O_3 phản ứng với dung dịch nào sau đây?

- A. NH_3 . B. HCl . C. NaOH . D. NaCl .

Câu 64: Đun nhẹ dung dịch chứa 10,8 gam glucozơ với lượng dư dung dịch AgNO_3 trong NH_3 , thu được m gam Ag. Biết hiệu suất phản ứng là 80%. Giá trị của m là

- A. 7,776. B. 5,184. C. 2,592. D. 10,368.

Câu 65: Tính cứng tạm thời là tính cứng gây nên bởi muối của canxi và magie nào sau đây?

- A. Sunfat. B. Hidrocacbonat. C. Cacbonat. D. Clorua.

Câu 66: Chất nào sau đây là dipeptit?

- A. Gly. B. Gly-Ala. C. Ala-Gly-Gly-Ala. D. Ala-Gly-Ala.

Câu 67: Dung dịch nào sau đây **không** làm đổi màu quỳ tím?

- A. Axit glutamic. B. Axit axetic. C. Metylamin. D. Glyxin.

Câu 68: Nhiệt phân $\text{Fe}(\text{OH})_2$ trong không khí đến khối lượng không đổi, thu được chất rắn là

- A. Fe_2O_3 . B. Fe_3O_4 . C. $\text{Fe}(\text{OH})_3$. D. FeO .

Câu 69: Kim loại **không** tác dụng với dung dịch HCl là

- A. Na. B. Fe. C. Cu. D. Mg.

Câu 70: Cho 6,23 gam amino axit X có công thức phân tử $\text{C}_3\text{H}_7\text{O}_2\text{N}$ tác dụng với lượng dư dung dịch HCl . Khối lượng muối thu được là

- A. 8,785 gam. B. 7,775 gam. C. 11,340 gam. D. 9,310 gam.

Câu 71: Cho hỗn hợp X gồm hai este có cùng công thức phân tử $\text{C}_9\text{H}_8\text{O}_2$ và đều chứa vòng benzen. Để phản ứng hết với 7,4 gam X cần tối đa 75 ml dung dịch NaOH 1M, thu được dung dịch Y chứa m gam hai muối. Dung dịch Y tác dụng với lượng dư dung dịch AgNO_3 trong NH_3 , thu được 16,2 gam Ag. Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn. Giá trị của m là

- A. 6,95. B. 9,95. C. 9,50. D. 3,40.

Câu 72: Cho các phát biểu sau:

- (a) Số mắt xích trong phân tử polime được gọi là hệ số trùng hợp.
(b) Axit 6-aminohexanoic là nguyên liệu để sản xuất tơ nilon-6.
(c) Xenlulozơ và tinh bột đều chỉ có cấu tạo mạch không phân nhánh.
(d) Saccarozơ được coi là một đoạn mạch của tinh bột.
(e) Chất béo là trieste của glixerol với axit cacboxylic.

Số phát biểu **sai** là

- A. 4. B. 1. C. 3. D. 2.

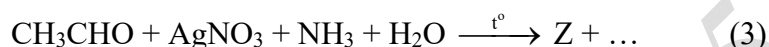
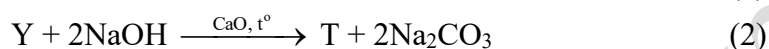
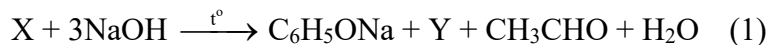
Câu 73: Cho 4,825 gam hỗn hợp bột Al và Fe (có tỉ lệ mol $n_{Al} : n_{Fe} = 3 : 2$) vào 350 ml dung dịch $AgNO_3$ 1M. Khuấy kĩ cho phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được m gam chất rắn. Giá trị của m là

- A. 27,0. B. 13,5. C. 35,1. D. 37,8.

Câu 74: Cho hỗn hợp E gồm 2 este mạch hở X và Y ($M_X < M_Y < 120$; đều tạo bởi axit cacboxylic và ancol) tác dụng vừa đủ với dung dịch NaOH, thu được muối Z và hỗn hợp ancol T. Đốt cháy hoàn toàn hỗn hợp T cần 0,15 mol O_2 , thu được nước và 0,11 mol CO_2 . Nếu cho hỗn hợp T tác dụng với Na dư, thu được 1,232 lít H_2 (đktc). Phần trăm khối lượng của Y trong E là

- A. 45,87%. B. 23,38%. C. 54,13%. D. 76,62%.

Câu 75: Cho các chất hữu cơ X, Y, Z, T, E thỏa mãn các sơ đồ sau:



Cho các phát biểu sau:

- (a) Công thức phân tử của X là $C_{11}H_{10}O_4$.
 (b) Z là axit cacboxylic.
 (c) T là hidrocarbon đơn giản nhất.
 (d) Y và E là đồng phân của nhau.

Số phát biểu **sai** là

- A. 4. B. 1. C. 3. D. 2.

Câu 76: Tiến hành thí nghiệm xà phòng hóa tristearin theo các bước sau:

- Bước 1: Cho vào bát sứ khoảng 1 gam tristearin và 2-3 ml dung dịch NaOH nồng độ 40%.
 ➤ Bước 2: Đun sôi nhẹ hỗn hợp khoảng 30 phút và khuấy liên tục bằng đũa thủy tinh, thỉnh thoảng thêm vài giọt nước cất để giữ cho thể tích của hỗn hợp không đổi.
 ➤ Bước 3: Rót thêm vào hỗn hợp 4-5 ml dung dịch NaCl bão hòa nóng, khuấy nhẹ rồi để nguội.

Cho các phát biểu sau:

- (a) Sau bước 3, hỗn hợp tách thành hai lớp, lớp trên là chất rắn màu trắng, lớp dưới là chất lỏng.
 (b) Sau bước 2, thu được chất lỏng đồng nhất.
 (c) Mục đích chính của việc thêm dung dịch NaCl là làm tăng tốc độ cho phản ứng xà phòng hóa.
 (d) Phần chất lỏng (sau khi tách hết xà phòng) hòa tan $Cu(OH)_2$ thành dung dịch màu xanh lam.

Số phát biểu đúng là

- A. 2. B. 1. C. 3. D. 4.

Câu 77: Tiến hành các thí nghiệm sau:

- (a) Cho dung dịch $Ba(OH)_2$ đến dư vào dung dịch $Al_2(SO_4)_3$.
 (b) Cho dung dịch $AgNO_3$ vào dung dịch H_3PO_4 .
 (c) Cho dung dịch $NaHCO_3$ vào dung dịch $MgCl_2$.
 (d) Cho dung dịch Na_3PO_4 vào dung dịch $Ca(NO_3)_2$.
 (e) Cho dung dịch H_2SO_4 vào dung dịch $Ba(HCO_3)_2$.

Số thí nghiệm thu được kết tủa sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn là

- A. 3. B. 1. C. 2. D. 4.

Câu 78: Chất X ($C_nH_{2n+4}O_4N_2$) là muối amoni của axit cacboxylic đa chức; chất Y ($C_mH_{2m-4}O_7N_6$) là hexapeptit được tạo bởi một amino axit. Biết 0,1 mol E gồm X và Y tác dụng tối đa với 0,32 mol NaOH trong dung dịch, đun nóng, thu được metylamin và dung dịch chỉ chứa 31,32 gam hỗn hợp muối. Phần trăm khối lượng của X trong E có giá trị **gần nhất** với giá trị nào sau đây?

- A. 49. B. 52. C. 77. D. 22.

Câu 79: Thủy phân hoàn toàn triglixerit X trong dung dịch NaOH, thu được glixerol, natri stearat và natri oleat. Đốt cháy hoàn toàn m gam X cần vừa đủ V lít O_2 (đktc), thu được H_2O và 1,71 mol CO_2 . Biết m gam X tác dụng với tối đa 0,06 mol H_2 (xúc tác Ni, đun nóng). Giá trị của V là

- A. 55,440. B. 54,096. C. 54,768. D. 53,424.

Câu 80: Đốt cháy hết 7,44 gam P trong oxi dư rồi lấy sản phẩm cho vào V ml dung dịch NaOH 1M, thu được dung dịch X chứa 43,36 gam chất tan. Giá trị của V là

- A. 820. B. 720. C. 950. D. 850.

Thầy LÊ PHẠM THÀNH (0976.053.496)



TUYỂN SINH LỚP LUYỆN ĐỀ - TỔNG ÔN

Luyện đề 8+ (chọn 1 trong 2 lớp):
Thứ 2: 18h15 - 21h30
Thứ 7: 18h15 - 21h30

Luyện đề 9 - 10: Thứ 4 (16h - 18h)
Nâng cao 9 - 10: Thứ 6 (16h - 18h)



Tại: Số nhà 11 - ngách 98 - ngõ 72 - Tôn Thất Tùng **ĐT: 0976 053 496**




LỊCH HỌC ONLINE - OFFLINE - LIVESTREAM HÓA

Thầy Lê Phạm Thành (0976.053.496) - Hoc24h.vn

Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN
LIVE PRO TỔNG ÔN 4h30'		LIVE PRO LUYỆN ĐỀ 4h30'		LIVE PRO TỔNG ÔN 4h30'	OFF 2K3(9+) NHÓM KHTN 8h00-11h15'	LIVE PRO LUYỆN ĐỀ 4h30'
	OFF 2K3(9+) NHÓM AMS 14h00'	OFF 2K2(9+) LUYỆN ĐỀ 16h-18h		OFF 2K2(9+) NÂNG CAO 16h-18h		
OFF 2K2(8+) HÓA 12H2 18h15'-21h30'	OFF 2K4 HÓA 11 (MỚI) 18h30 - 21h10		OFF 2K3 (8+) Hóa 11H5 18h30'	LIVE VIP LUYỆN ĐỀ 21h30'	OFF 2K2(8+) HÓA 12H7 18h15'-21h30'	OFF 2K3 (8+) Hóa 11H5 18h30'

+ ONLINE-LIVESTREAM: Chị Phúc (0378.450.292). Chị Hoa (0367.584.191)
 Đăng kí học: + OFFLINE: 0976.053.496 - 096.123.5556 - 096.123.5553